

Prefer và Would rather trong tiếng Anh

A. Prefer to do và Prefer doing trong tiếng Anh

Thường bạn có thể sử dụng "**prefer to (do)**" hoặc "**prefer + V-ing**" để diễn tả bạn thích điều gì đó hơn.

Ví dụ:

- I don't like cities. I prefer to live **in** the country. hoặc I prefer living **in** the country. Tôi không thích thành phố. Tôi thích sống ở nông thôn hơn.

Dưới đây là một số cấu trúc có thể theo sau động từ **prefer**:

I prefer	something	to something else	I prefer
doing something	to doing something else	nhưng I prefer	to do something
rather than (do)	something else		

Ví dụ:

- I prefer **this** coat to the coat you were wearing yesterday. Tôi thích chiếc áo khoác này hơn chiếc áo em đã mặc ngày hôm qua. - I prefer driving to travelling **by** train. Tôi thích đi xe hơi hơn là đi bằng xe lửa. *nhưng* - I prefer to drive rather than travel **by** train. - Ann prefers to live **in** the country rather than **(live)** **in** a city

B. Cách sử dụng would prefer (I'd prefer) trong tiếng Anh

Chúng ta sử dụng cấu trúc **would prefer** để nói tới điều chúng ta muốn làm trong một tình huống cụ thể nào đó (không phải chung chung).

Ví dụ:

- "Would you prefer tea **or** coffee?" "Coffee, please." "Anh thích trà hay cà phê?" "Cà phê."

Chúng ta sử dụng cấu trúc **would prefer to do something** (chứ không phải **doing**).

Ví dụ:

- "Shall we go by train?" "Well, I'd prefer to go by car." (KHÔNG nói 'going') "Ta đi xe lửa nhé?" "Ồ, tôi thích đi xe hơi hơn." - I'd prefer to stay at home tonight rather than go to the cinema. Tối nay tôi thích ở nhà hơn là đi xem phim.

C. Cách sử dụng would rather (I'd rather) trong tiếng Anh

Cấu trúc **Would rather (do) = would prefer (to do)**. Sau **would rather** chúng ta sử dụng những động từ nguyên thể không có **to**.

Bạn theo dõi và so sánh các ví dụ sau:

- "Shall we go by train?" "Ta đi xe lửa nhé?" - "Well, I'd prefer to go by car." "Ồ, tôi thích đi xe hơi hơn." - "Well, I'd rather go by car." (KHÔNG nói "to go")

Dạng phủ định của cấu trúc trên là **I'd rather not (do something)**

Ví dụ:

- I'm tired. I'd rather not go out this evening, if you don't mind. Tôi cảm thấy mệt. Tôi không muốn đi chơi tối nay, nếu anh không giận. - "Do you want to go out this evening?" "I'd rather not." "Bạn có muốn đi chơi tối nay không?" "Tôi không muốn."

Với **would rather**, chúng ta có mẫu câu sau:

I'd rather do something than (do) something else.

Ví dụ:

- I'd rather stay at home tonight than go to the cinema. Tối nay tôi thích ở nhà hơn là đi xem phim.

D. Cấu trúc I'd rather you did something trong tiếng Anh

Khi bạn muốn người khác làm một điều gì đó, bạn có thể sử dụng cấu trúc:

I'd rather you did something

Ví dụ:

- "Shall I stay here?" "I'd rather you came with us." "Tôi ở lại đây nhé?" "Tôi muốn anh đi với chúng tôi." - "Shall I tell them the news?" "No, I'd rather they didn't know." "Tôi nói cho họ biết tin nhé?" "Không, tôi muốn họ không biết." - "Shall I tell them or would you rather they didn't know?" "Tôi sẽ nói với họ nhé hay là anh không muốn cho họ biết?"

Trong cấu trúc này, chúng ta sử dụng thì quá khứ (**came, did, ...**) nhưng ý nghĩa lại là hiện tại hoặc tương lai, chứ không phải quá khứ.

Ví dụ:

- I'd rather cook the dinner now. Tôi muốn nấu bữa tối ngay bây giờ. *nhưng* - I'd rather you cooked the dinner now. (KHÔNG nói 'I'd rather you cook') Anh muốn em nấu bữa tối ngay bây giờ.

Dạng phủ định của cấu trúc trên là: **I'd rather you didn't ...** có nghĩa là *Tôi mong bạn đừng làm gì ...*

Ví dụ:

- I'd rather you didn't tell anyone what I said. Tôi không muốn anh nói với ai những gì tôi đã nói. - "Do you mind if I smoke?" "I'd rather you didn't." "Anh có phiền không nếu tôi hút thuốc?" "Tôi mong anh đừng hút."